

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18 /NQ-HĐND

Nguyễn Bình, ngày 16 tháng 11 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022
huyện Nguyễn Bình (lần 4)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 9 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Nguyễn Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Nguyễn Bình (lần 2);

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Nguyễn Bình (lần 3);

Xét Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Nguyễn Bình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Nguyễn Bình (lần 4); Báo cáo thẩm tra của Ban

Kinh tế - Xã hội của Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Nguyên Bình (lần 4) như sau:

1. Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức (Huyện bố trí):

a) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn năm 2022 của 02 dự án với số vốn 803,629 triệu đồng;

b) Điều chỉnh, bổ sung tăng kế hoạch vốn năm 2022 của 03 dự án với số vốn 803,629 triệu đồng.

2. Điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình vốn Ngân sách địa phương năm 2022 như sau:

a) Điều chỉnh giảm: 3.904,737 triệu đồng của 14 công trình, trong đó.

- Điều chỉnh giảm công trình “*Cải tạo, nâng cấp Đường xuống Trạm Y tế thị trấn Tĩnh Túc*” tổng vốn 2.100 triệu đồng theo Quyết định số 2799/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện: Do vướng về mặt bằng thi công xây dựng.

- Điều chỉnh giảm công trình “*Xây dựng bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ trong vườn trúc sào Khu du lịch sinh thái Phja Oắc - Phja Đén, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình*” 1.638,135 triệu đồng.

- Giảm 166,602 triệu đồng của 12 công trình qua thực tế khảo sát lập hồ sơ thiết kế dự toán.

b) Điều chỉnh tăng vốn cho các công trình: 3.904,737 triệu đồng, trong đó:

- Tăng công trình “*Xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong vườn trúc sào xóm Bản Phường, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình*”: 928,836 triệu đồng.

- Tăng 2.975,901 triệu đồng của 06 công trình qua thực tế khảo sát lập hồ sơ thiết kế dự toán.

3. Bổ sung 01 công trình vốn Ngân sách địa phương với tổng số vốn là 1.299 triệu đồng.

(Số liệu chi tiết như trong biểu kèm theo)

4. Các nội dung khác về Kế hoạch đầu tư công năm 2022 không điều chỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Nguyên Bình; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Nguyên Bình (lần 2); Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29

tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Nguyên Bình (lần 3).

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình:

1. Căn cứ Nghị quyết này thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022.

2. Chỉ đạo các đơn vị, các chủ đầu tư triển khai thực hiện điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục xây dựng phương án điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn năm 2022 của các dự án do huyện bố trí vốn theo quy định và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, hai Ban Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Nguyên Bình khóa XX kỳ họp thứ 9 (*chuyên đề*) thông qua ngày 16 tháng 11 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, Tài chính;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận Tổ quốc huyện;
- HĐND&UBND các xã, thị trấn;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Các phòng ban, ngành, LĐV.P;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TCKH. ↗

CHỦ TỊCH



Đinh Ngọc Lang

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (LẦN 4)

(Biểu kèm theo Nghị quyết số: 18/NQ-HĐND ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Nguyễn Bình)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã giao từ khởi công đến hết năm 2021		Kế hoạch năm 2022 đã giao	Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú	
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: NSDP	Giảm			Tăng
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
	TỔNG SỐ		6.245,752	6.176,258	339,941	339,941	2.513,553445	803,629000	803,629000	2.513,553445			
A	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức		6.245,752	6.176,258	339,941	339,941	2.513,553445	803,629000	803,629000	2.513,553445			
A1	Huyện bố trí		6.245,752	6.176,258	339,941	339,941	2.513,553445	803,629000	803,629000	2.513,553445			
A1.1	Cân đối ngân sách địa phương phân cấp		1.576,752	1.507,258			1.003,629000	503,629000	503,629000	1.003,629000			
I	Quốc phòng		1.073,123	1.003,629			500,000000	0	503,629000	1.003,629000			
(1)	Danh mục dự án khởi công mới năm 2022		1.073,123	1.003,629			500,000000	0	503,629000	1.003,629000			
c	Dự án nhóm C						500,000000	0	503,629000	1.003,629000			
1	Cải tạo, xây dựng các công trình phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện Nguyễn Bình		1.073,123	1.003,629			500,000000		503,629000	1.003,629000			
II	Thương mại		503,629	503,629			503,629000	503,629000	0	0			
(1)	Danh mục dự án khởi công mới năm 2022		503,629	503,629			503,629000	503,629000	0	0			
c	Dự án nhóm C						503,629000	503,629000	0	0			
1	Giải phóng mặt bằng chợ thị trấn Nguyễn Bình, huyện Nguyễn Bình		503,629	503,629			503,629000	503,629000		0			
A2.2	Đầu tư cơ sở hạ tầng xã An toàn khu		4.669,000	4.669,000	339,941	339,941	1.509,924445	300,000000	300,000000	1.509,924445			
I	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản		1.421,000	1.421,000	339,941	339,941	909,924445	0	156,849555	1.066,774000			
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp sang năm 2022		1.421,000	1.421,000	339,941	339,941	909,924445	0	156,849555	1.066,774000			
c	Dự án nhóm C						909,924445	0	156,849555	1.066,774000			
1	Mương thoát lũ Bàn Ảnh - Thảm Cẩm, xã Minh Tâm	3354/UBND huyện ngày 31/12/2020	1.421,000	1.421,000	339,941	339,941	909,924445		156,849555	1.066,774000			
II	Giao thông		3.248,000	3.248,000			600,000000	300,000000	143,150445	443,150445			
(1)	Danh mục dự án khởi công mới năm 2022		3.248,000	3.248,000			600,000000	300,000000	143,150445	443,150445			
c	Dự án nhóm C						600,000000	300,000000	143,150445	443,150445			
1	Đường GTNT Pù Hụi - Rừng Ca, xã Hưng Đạo	1493/UBND huyện ngày 20/4/2022	1.522,000	1.522,000			300,000000	300,000000		0			
2	Đường GTNT Ka Chắp - Dồn Rù, xã Quang Thành	1495/UBND huyện ngày 20/4/2022	1.726,000	1.726,000			300,000000		143,150445	443,150445			

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022 (LẦN 4)

(Biểu kèm theo Nghị quyết số: 18/NQ-HĐND ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Nguyên Bình)



Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Kế hoạch năm 2022 đã giao	Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm	Tăng		
	Tổng	50.000,000	3.904,737	3.904,737	50.000,000	
1	Cải tạo, nâng cấp Đường Quốc lộ 34 - Nà Nọi 2 xã Minh Tâm.	2.950,000	25,333		2.924,667	
2	Cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ chiến đấu xã Quang Thành	2.700,000	5,127		2.694,873	
3	Cải tạo, nâng cấp Đường xóm Nà Nọi 2 - Kè Già, xã Minh Tâm	2.600,000	1,137		2.598,863	
4	Cải tạo, nâng cấp Đường Kè Sy - QL34, xã Minh Tâm	2.700,000	1,381		2.698,619	
5	Cải tạo, nâng cấp đường xóm Tà Sa - đập Rản Đầy (thủy điện Nà Ngàn), xã Vũ Minh	2.800,000	10,327		2.789,673	
6	Cải tạo, nâng cấp Đường QL34 - Khuổi Ngọa, xã Ca Thành	2.750,000	9,503		2.740,497	
7	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Tát Pục - Phía Phạ, xóm Nà Vài, xã Thành Công	2.900,000	21,000		2.879,000	
8	Cải tạo, nâng cấp Đường Kè Già - Kè Sy, xã Minh Tâm	2.800,000	23,725		2.776,275	
9	Cải tạo, nâng cấp Đường xóm Khuổi Bó, thị trấn Nguyên Bình	2.500,000	46,347		2.453,653	
10	Cải tạo, nâng cấp Đường Bản Nùng - Tổng Ngà - Lũng Nọi, xã Thê Dục	2.850,000	16,843		2.833,157	
11	Khắc phục sạt lở khu nhà giặt là Bệnh viện thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	2.900,000			2.900,000	
12	Cải tạo, nâng cấp Đường Nà Bao - Kè Già, xã Minh Tâm	2.800,000	0,879		2.799,121	
13	Cải tạo, nâng cấp Đường Lũng An, Lũng In xã Vũ Minh, huyện Nguyên Bình	2.100,000		60,328	2.160,328	
14	Cải tạo, nâng cấp Đường xuống Trạm Y tế thị trấn Tĩnh Túc	2.100,000	2.100,000		0,000	Không thực hiện do vướng về mặt bằng thi công xây dựng
15	Cải tạo, sửa chữa đoạn sạt lở đường 218 (đoạn Km13+500) Phía Đén - Thành Công	2.000,000			2.000,000	

TT	Tên công trình	Kế hoạch năm 2022 đã giao	Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm	Tăng		
16	Xây dựng bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ trong vườn trúc sào Khu du lịch sinh thái Phja Oắc - Phja Đén, xã Thành công, huyện Nguyên Bình	2.700,000	1.638,135		1.061,865	
17	Cải tạo, nâng cấp đường từ đầu cầu UBND xã đến Nà Hoảng xóm Nà Khoang, xã Vũ Minh	2.900,000	5,000		2.895,000	
18	Chợ trung tâm Phia Đén, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình	1.717,731		123,833	1.841,564	
19	Xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong vườn trúc sào xóm Bản Phường, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình	0,000		928,836	928,836	
20	Cải tạo, sửa chữa Trường mầm non Tĩnh Túc, thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình	1.000,000		1.491,740	2.491,740	
21	Đường điện vào khu căn cứ chiến đấu xã Quang Thành	232,269			232,269	
22	Thực hiện các hạng mục phục vụ công tác diễn tập tại xã Quang Thành	1.000,000			1.000,000	
23	Điểm bay dù lượn tại thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình	350,000		350,000	700,000	
24	Nước sinh hoạt phục vụ Khu du lịch sinh thái trong vườn trúc sào, xóm Bản Phường, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình	350,000		450,000	800,000	
25	Xây dựng hố chôn lấp rác thải và hạng mục phụ trợ công trình: Khu xử lý rác thải thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình	300,000		500,000	800,000	

Biểu 3**BỔ SUNG DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA
PHƯƠNG NĂM 2022**

(Biểu kèm theo Nghị quyết số: 18/NQ-HĐND ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Nguyễn Bình)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
	Tổng	1.299,000	
1	Di chuyển đường dây 35KV và tuyến cáp quang phục vụ thi công công trình đường và cầu nối giữa Bờ Bắc - Bờ Nam thị trấn Nguyễn Bình, huyện Nguyễn Bình	1.299,000	